

Số: 667/BC-UBND

Phú Thiện, ngày 23 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 35/KH-HĐND ngày 26/10/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Phú Thiện về Kế hoạch tổ chức Kỳ họp thứ Mười một – Hội đồng nhân dân huyện khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2026; UBND huyện báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2023 với các nội dung chủ yếu như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022

1. Kế hoạch vốn được giao:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 huyện được giao quản lý là **120.807 triệu đồng**, trong đó:

- Ngân sách trung ương là 30.000 triệu đồng, phân bổ cho 01 công trình khởi công mới.

- Ngân sách tỉnh là 21.525 triệu đồng, phân bổ cho 01 công trình chuyên tiếp; 01 công trình chuẩn bị đầu tư; hỗ trợ đầu tư Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương (*19 công trình giao thông, kênh mương khởi công mới*); thu hồi vốn ứng trước 11 công trình hoàn thành năm 2019-2020.

- Ngân sách huyện là 34.716 triệu đồng, phân bổ cho 19 công trình, nhiệm vụ (*10 công trình, nhiệm vụ chuyên tiếp; 09 công trình, nhiệm vụ khởi công mới*); hỗ trợ đầu tư Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương (*04 công trình giao thông khởi công mới*); 06 công trình chuẩn bị đầu tư và dự phòng chung kế hoạch.

- Chương trình Mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 13.891 triệu đồng (*ngân sách trung ương 13.473 triệu đồng; ngân sách tỉnh 418 triệu đồng*), phân bổ thực hiện các dự án 01, 02, 04, 06, 10 thuộc Chương trình¹.

- Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới là 20.675 triệu đồng (*ngân sách trung ương 18.301 triệu đồng; ngân sách tỉnh 2.374 triệu đồng*), phân bổ đầu tư cơ sở hạ tầng huyện nông thôn mới và xã nông thôn mới².

¹ Dự án 01 vốn đầu tư 1.408 triệu đồng (hỗ trợ nhà ở 32 hộ tại 10 xã, thị trấn); dự án 02 vốn đầu tư 6.300 triệu đồng (thực hiện Dự án sáp nhập, bố trí ổn định dân cư xã Chư A Thai); dự án 04 vốn đầu tư 4.939 triệu đồng (thực hiện 12 công trình đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng); dự án 06 vốn đầu tư 1.044 triệu đồng (thực hiện đầu tư bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các đtts gắn với phát triển du lịch 09 xã); dự án 10 vốn đầu tư 200 triệu đồng (thực hiện đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS&MN).

² Huyện NTM đầu tư 03 công trình; xã NTM đầu tư 30 công trình.

2. Tình hình thực hiện giải ngân:

- Đến ngày 20/11/2022, ước tổng khối lượng thực hiện các nguồn vốn là **47.096 triệu đồng** (**đạt 39% kế hoạch**); tổng giá trị giải ngân các nguồn vốn là **36.891 triệu đồng** (**đạt 30,5% kế hoạch**).

- Dự ước **cả năm 2022**, tổng khối lượng thực hiện các nguồn vốn là 84.684 triệu đồng (**đạt 70,1% kế hoạch**); tổng giá trị giải ngân các nguồn vốn là 91.502 triệu đồng (**đạt 75,7% kế hoạch**).

* Các khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến tình hình thực hiện, giải ngân:

- Nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư công trình *Đường giao thông huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai* đầu tư bằng vốn tiền sử dụng đất ngân sách tỉnh năm 2022 chưa được cấp kế hoạch vốn³ để giải ngân thanh toán do nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách tỉnh chưa đủ kế hoạch.

- Công trình Đường nội thị huyện Phú Thiện có kế hoạch vốn cao (*chiếm 24,8% tổng kế hoạch vốn*)⁴, có thiết kế 02 bước và đều phải đấu thầu lựa chọn nhà thầu tư vấn nên mất nhiều thời gian để thực hiện; dự kiến công trình khởi công cuối tháng 12/2022 nên cả năm chưa có khối lượng xây lắp hoàn thành được nghiệm thu để giải ngân hết kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 được giao.

- Kế hoạch vốn đầu tư thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới được giao muộn (*tháng 9/2022*) và chậm có các hướng dẫn về thủ tục đầu tư; một số công trình⁵ có kế hoạch vốn cao không kịp thực hiện, giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2022 được giao và dự kiến phải xin kéo dài kế hoạch vốn sang năm 2023 tiếp tục thực hiện.

- Việc triển khai thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi có các vướng mắc, cụ thể: Kế hoạch vốn của **dự án 6** thuộc Chương trình đã được UBND tỉnh cho chủ trương điều chỉnh tại Văn bản số 2650/UBND-NL ngày 14/11/2022, theo đó việc điều chỉnh sẽ ảnh hưởng đến kế hoạch vốn đã giao cho huyện nên chưa thể triển khai thực hiện; **dự án 10** thuộc Chương trình hiện nay đang tạm dừng thực hiện theo chỉ đạo từ Trung ương (*Văn bản số 1367/STTTT-CNTT ngày 07/9/2022 của Sở Thông tin & TT*) để chờ hướng dẫn của Trung ương. Dự kiến phải xin kéo dài kế hoạch vốn sang năm 2023 tiếp tục thực hiện.

- Hiện nay, việc tạm ứng hợp đồng chỉ được 30% theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ nên dẫn đến hạn chế mức giải ngân vốn đầu tư của các dự án khi đã khởi công.

3. Tình hình triển khai thực hiện các dự án, nhiệm vụ:

³ Kế hoạch vốn được giao từ nguồn tiền sử dụng đất của tỉnh là 1.580 triệu đồng và chưa được cấp vốn để giải ngân (*UBND huyện đang đề xuất giảm kế hoạch vốn thừa 384,74 triệu đồng; kế hoạch vốn của dự án sau điều chỉnh còn 1.195,26 triệu đồng*).

⁴ UBND huyện đang đề xuất giảm kế hoạch vốn năm 2022 chưa thực hiện kịp 14.595 triệu đồng; kế hoạch vốn của dự án sau điều chỉnh còn 15.405 triệu đồng.

⁵ Công trình Sân vận động huyện (*kế hoạch vốn được giao 7.122 triệu đồng*); Dự án sáp xếp, bố trí ổn định dân cư xã Chu A Thai (*kế hoạch vốn được giao 6.300 triệu đồng*).

* Các công trình, nhiệm vụ hoàn thành năm 2022, cụ thể:

- Ngân sách tỉnh 32 công trình, nhiệm vụ (*01 công trình chuyển tiếp hoàn thành năm 2022; 01 công trình chuẩn bị đầu tư; hỗ trợ đầu tư chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương (19 công trình giao thông, kênh mương khởi công mới); thu hồi vốn ứng trước 11 công trình hoàn thành năm 2019-2020*).

- Ngân sách huyện 24 công trình, nhiệm vụ (*09 công trình, nhiệm vụ chuyển tiếp hoàn thành năm 2022; 08 công trình, nhiệm vụ khởi công mới; hỗ trợ đầu tư chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương (04 công trình giao thông khởi công mới); 06 công trình chuẩn bị đầu tư*).

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi các dự án 01, 04 thuộc chương trình⁶.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 32 công trình (*huyện NTM 02 công trình; xã NTM 30 công trình*).

* Công trình, nhiệm vụ thực hiện theo tiến độ, chuyển tiếp sang năm 2023 và công trình, nhiệm vụ phải xin kéo dài sang năm 2023 tiếp tục thực hiện, cụ thể:

- Ngân sách trung ương có 01 công trình thực hiện theo tiến độ chuyển tiếp sang năm 2023 tiếp tục thực hiện (*công trình Đường nội thị huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai*).

- Ngân sách huyện có 02 công trình, nhiệm vụ thực hiện theo tiến độ chuyển tiếp sang năm 2023 tiếp tục thực hiện (*công trình Đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất các khu vực chưa được đo đạc trên địa bàn huyện Phú Thiện; nhiệm vụ Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang huyện Phú Thiện*).

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi *dự án 02 (Dự án sắp xếp, bố trí ổn định dân cư xã Chư A Thai)* thực hiện theo tiến độ chuyển tiếp sang năm 2023 tiếp tục thực hiện; các *dự án 06, 10* thuộc chương trình⁷ dự kiến xin kéo dài thời gian thực hiện sang năm 2023.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 01 công trình (*huyện NTM 01 công trình: Sân vận động huyện*) dự kiến xin kéo dài thời gian thực hiện sang năm 2023 (*do có kế hoạch vốn cao và không kịp thực hiện hoàn thành trong năm 2022*).

(Chi tiết tại Biểu số 01 kèm theo).

⁶ *Dự án 01* vốn đầu tư 1.408 triệu đồng (hỗ trợ nhà ở cho 32 hộ tại 10 xã, thị trấn); *dự án 4* vốn đầu tư 4.939 triệu đồng (thực hiện 12 công trình đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng) thực hiện hoàn thành trong năm 2022.

⁷ *Dự án 2* vốn đầu tư 6.300 triệu đồng (thực hiện Dự án sắp xếp, bố trí ổn định dân cư xã Chư A Thai); *dự án 6* vốn đầu tư 1.044 triệu đồng (*thực hiện đầu tư bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dts gắn với phát triển du lịch 09 xã*), UBND tỉnh đã cho chủ trương điều chỉnh tại Văn bản số 2650/UBND-NL ngày 14/11/2022, theo đó việc điều chỉnh sẽ ảnh hưởng đến kế hoạch vốn đã giao cho huyện nên chưa triển khai thực hiện được; *dự án 10* vốn đầu tư 200 triệu đồng (thực hiện đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS&MN), đang tạm dừng thực hiện theo chỉ đạo từ Trung ương (*theo Văn bản số 1367/STTTT-CNTT ngày 07/9/2022 của Sở Thông tin & TT*) để chờ hướng dẫn của Trung ương.

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023

1. Định hướng đầu tư công năm 2023:

- Kế hoạch đầu tư công năm 2023 nhằm thực hiện các định hướng, mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 theo tinh thần Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 30/6/2020 của Đại hội Đảng bộ huyện Phú Thiện lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng 5 năm giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của huyện (với mức tăng giá trị sản xuất từ 11,12%); phù hợp với các quy hoạch của địa phương; phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 của huyện.

- Đầu tư tập trung, có trọng tâm, trọng điểm nhằm sớm đưa các công trình đi vào sử dụng, đưa các nhiệm vụ vào quản lý thực hiện để phát huy hiệu quả thực tế đầu tư. Tập trung đầu tư nhằm thực hiện hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện, nhất là về thực hiện mục tiêu xây dựng, hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từ đô thị đến nông thôn.

- Thực hiện ưu tiên bố trí vốn đầu tư cho dự án quan trọng, chương trình, dự án phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu, có tác động tích cực và tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, tạo thuận lợi cho thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân đầu tư và bảo đảm phát triển hài hòa giữa các ngành, lĩnh vực tại địa phương. Mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân trong năm 2023.

- Phấn đấu giảm thời gian thực hiện và bố trí vốn các dự án, nhất là các dự án nhóm C so với thời gian tối đa được phép quy định tại Điều 52 Luật Đầu tư công, sớm đưa công trình vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư.

2. Khả năng huy động và cân đối các nguồn vốn năm 2023:

Dự kiến tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 do huyện quản lý là **59.665 triệu đồng**, trong đó:

- Nguồn vốn ngân sách trung ương (vốn trong nước) là 30.000 triệu đồng.
- Nguồn vốn ngân sách địa phương (ngân sách tỉnh) là 5.720 triệu đồng.
- Nguồn vốn ngân sách huyện là 23.945 triệu đồng, trong đó:
 - + Nguồn vốn trong cân đối theo tiêu chí huyện đầu tư: 19.695 triệu đồng.
 - + Nguồn vốn tiền sử dụng đất phân cấp cho huyện: 3.000 triệu đồng.
 - + Vốn khác ngân sách huyện là 1.250 triệu đồng.

- Nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (*chưa có thông báo kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 của UBND tỉnh*).

3. Dự kiến mức vốn bố trí cho các danh mục dự án năm 2023:

Dự kiến tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 huyện được giao quản lý là **59.665 triệu đồng**, trong đó:

* Nguồn vốn ngân sách huyện đầu tư là **23.945 triệu đồng**, gồm:

- Nguồn vốn trong cân đối theo tiêu chí huyện đầu tư **19.695 triệu đồng**, trong đó: Phân bổ cho các dự án là 19.695 triệu đồng (**100%**), cụ thể: Bố trí 4,1% vốn chuẩn bị đầu tư đối với các dự án khởi công mới năm 2024 (03 dự án khởi công mới năm 2024); bố trí 15,1% cho lĩnh vực quốc phòng (01 dự án khởi công mới); bố trí 65,5% cho lĩnh vực giáo dục (04 dự án khởi công mới); bố trí 11,2% cho lĩnh vực giao thông (01 dự án khởi công mới); bố trí 4,1% cho lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi (đối ứng Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương trên địa bàn huyện).

- Nguồn vốn tiền sử dụng đất, thuê đất ngân sách huyện **3.000 triệu đồng**, phân bổ cho các dự án 100%, trong đó: Bố trí 3,3% vốn chuẩn bị đầu tư đối với các dự án khởi công mới năm 2024 (02 dự án khởi công mới năm 2024); bố trí 16,7% cho lĩnh vực tài nguyên (01 dự án chuyển tiếp); bố trí 80% cho các nhiệm vụ, chương trình, dự án khác theo quy định của pháp luật (03 nhiệm vụ khác).

- Nguồn vốn tăng thu, kết dư ngân sách huyện **250 triệu đồng**, phân bổ cho các dự án 100%, trong đó: Bố trí 100% cho lĩnh vực quy hoạch (01 nhiệm vụ quy hoạch chuyển tiếp hoàn thành theo tiến độ).

- Vốn khác ngân sách huyện (nguồn vốn đầu tư phát triển) **1.000 triệu đồng**, phân bổ 100% để thực hiện chi cho ngân hàng chính sách thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

* Dự kiến nguồn vốn ngân sách trung ương đầu tư, ngân sách tỉnh đầu tư là **35.720 triệu đồng** và *thực hiện theo quyết định giao kế hoạch đầu tư năm 2023 của UBND tỉnh*.

- Nguồn vốn ngân sách trung ương (*vốn trong nước*) là **30.000 triệu đồng** (bố trí đầu tư 01 dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2023, dự án Đường nội thị huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai).

- Nguồn vốn trong cân đối theo tiêu chí tỉnh đầu tư: **5.720 triệu đồng** (bố trí thực hiện chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương 2023).

* Nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: *Thực hiện theo quy định và quyết định giao kế hoạch đầu tư năm 2023 của UBND tỉnh*.

4. Giải pháp tổ chức điều hành, tổ chức thực hiện:

Để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch đầu tư công năm 2023 được cấp có thẩm quyền giao nhằm góp phần thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện, UBND huyện và các cơ quan, đơn vị cần tập trung thực hiện một số giải pháp tổ chức điều hành, thực hiện trọng tâm sau:

- Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo quản lý điều hành thực hiện kế hoạch, cần bám sát tình hình thực hiện các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện 2023 và các nhiệm vụ liên quan, *nhiều: Xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội vùng khó khăn,...* để kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư, danh mục đầu tư hợp lý, đúng quy định nhằm đảm bảo hiệu quả đầu tư, hạn chế việc để tồn đọng, hủy bỏ kế hoạch vốn giao trong năm.

- Người quyết định đầu tư, chủ đầu tư phải thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện, tiến độ thi công đối với các công trình đầu tư công, phải kịp thời báo cáo với cấp có thẩm quyền về các khó khăn, vướng mắc, nhất là các công trình có vướng mắc về bồi thường, giải phóng mặt bằng để kịp thời xử lý, giải quyết.

- Các cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng và người đứng đầu phải chủ động trong việc đề xuất, tham mưu thực hiện đối với kế hoạch đầu tư công trong năm; thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý kế hoạch đầu tư công, quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chi phí đầu tư, quản lý chất lượng công trình, quản lý công tác đấu thầu và lựa chọn nhà thầu và các nhiệm vụ liên quan khác về quản lý đầu tư công.

- Về công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, khi lập các phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để giải phóng mặt bằng Hội đồng đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư huyện, các cơ quan liên quan, UBND các xã, thị trấn và Ban QL dự án ĐTXD huyện cần phối hợp chặt chẽ, thực hiện kiểm kê, xác định đúng các nội dung được bồi thường; thực hiện tốt công tác đối thoại, tuyên truyền, vận động người dân để tạo sự đồng thuận trước khi bồi thường, thu hồi đất để giải phóng mặt bằng; bám sát kế hoạch đầu tư, tiến độ thực hiện các dự án để kịp thời thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

- Các chủ đầu tư, đơn vị quản lý dự án và người đứng đầu phải chủ động trong thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án được giao, nghiêm túc thực hiện các quy định về thủ tục đầu tư, quản lý dự án, quản lý chất lượng, tiến độ thi công, lập kế hoạch quản lý dự án chặt chẽ để rút ngắn và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục đầu tư, đảm bảo tất cả các dự án khi khởi công đều hoàn thành thủ tục đầu tư; tăng cường nhân lực giám sát thường xuyên theo tiến độ thi công các công trình tại công trường; thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao về bồi thường, giải phóng mặt bằng.

- Về công tác thông tin, báo cáo: Các cơ quan quản lý, các chủ đầu tư, đơn vị quản lý dự án cần thực hiện nghiêm túc các quy định và chỉ đạo của UBND huyện trong quản lý thực hiện dự án đầu tư, giám sát, đánh giá đầu tư, trong đó các nội dung về báo cáo tình hình thực hiện, kết quả kiểm tra, giám sát, đánh giá đầu tư, báo cáo các khó khăn, vướng mắc phát sinh phải thực hiện nghiêm túc, kịp thời, nhất là về bồi thường, giải phóng mặt bằng để các cấp có thẩm quyền nắm bắt tình hình, đưa ra các giải pháp chỉ đạo hiệu quả để giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quản lý kế hoạch, dự án đầu tư công.

5. Kết quả đạt được:

- Việc bố trí vốn đầu tư công năm 2023 cho các dự án, nhiệm vụ được thực hiện theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 973/NQ-UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 128/2020/NQ-HĐND ngày 09/11/2020 của HĐND tỉnh; Nghị quyết của HĐND tỉnh về dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 và hướng dẫn tại Văn bản số 2238/SKHĐT-QH,TH-ODA ngày 19/7/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai về việc xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2023.

- Kế hoạch đầu tư công năm 2023 của huyện đều nhằm thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới và các nhiệm vụ cần thiết phải thực hiện trong năm 2023.

- Khả năng thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2023 cơ bản thuận lợi và có tiến độ đáp ứng niêm độ ngân sách do kế hoạch vốn đầu tư công được giao từ đầu năm.

- Các công trình hoàn thành năm 2023 sẽ góp phần hoàn thiện thêm một số tiêu chí về cơ sở hạ tầng (*như: đường giao thông, trường học,...*) trong xây dựng nông thôn mới tại các xã và đáp ứng kịp thời kế hoạch xây dựng nông thôn mới tại các xã trên địa bàn huyện.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2023, UBND huyện báo cáo Hội đồng nhân dân huyện khóa IV – Kỳ họp thứ Mười một theo các nội dung nêu trên./.

Noi nhận:

- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lãnh đạo VP HĐND-UBND huyện;
- Lưu: VT, các CV.



Trịnh Văn Sang

Biểu số 01
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022

STT	Danh mục dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC- HT	Kế hoạch đầu tư năm 2022	Thực hiện đến ngày 20/11/2022		Dự ước cả năm 2022		Tỷ lệ khôi lượng thực hiện cả năm 2022	Tỷ lệ giải ngân cả năm 2022	Ghi chú
					Khối lượng thực hiện	Lũy kế giá trị giải ngân	Khối lượng thực hiện	Lũy kế giá trị giải ngân			
	TỔNG SỐ			120.807	47.096	36.891	84.684	91.502	70,1%	75,7%	
	Vốn ngân sách trung ương			30.000	1.200	900	7.212	15.405	24%	51%	
	Vốn ngân sách tỉnh			21.525	20.421	18.165	21.143	21.136	98%	98%	
	Vốn ngân sách huyện			34.716	24.719	17.826	33.216	30.638	96%	88%	
	Vốn chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi			13.891	94	-	7.922	7.922	57%	57%	
	Vốn chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới			20.675	663	-	15.191	16.401	73%	79%	
A	BQL dự án ĐTXD huyện Phú Thiện			72.252	28.045	20.279	43.598	51.894	60%	72%	
I	Vốn ngân sách trung ương			30.000	1.200	900	7.212	15.405	24%	51%	
	Dự án khởi công mới										
1	Đường nội thị huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai	Thị trấn Phú Thiện	2023- 2025	30.000	1.200	900	7.212	15.405	24%	51%	
II	Ngân sách tỉnh đầu tư			9.582	9.200	6.901	9.200	9.193	96%	96%	
	Dự án chuẩn bị đầu tư										
2	Đường giao thông huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai	Huyện Phú Thiện	2024- 2026	1.580	1.198		1.198	1.195	76%	76%	
	Dự án chuyển tiếp 2021 sang 2022										
3	Đường giao thông trực xã Ia Hiao, Ia Peng, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai	Huyện Phú Thiện	2021- 2022	7.065	7.065	5.964	7.065	7.060	100%	100%	
	Dự án thu hồi vốn ứng trước										
4	Trường THCS Quang Trung, xã Ayun Hạ, huyện Phú Thiện	Xã Ayun Hạ	2020	937	937	937	937	937	100%	100%	
III	Ngân sách huyện đầu tư			24.756	17.130	12.478	24.756	23.655	100%	96%	
	Dự án chuẩn bị đầu tư										
5	Cải tạo và xây dựng nhà làm việc xã đội 09 xã huyện Phú Thiện	Huyện Phú Thiện	2023	60	60		60	60	100%	100%	
6	Trường Tiểu học Kim Đồng, xã Chu A Thai	Xã Chu A Thai	2023	80			80	80	100%	100%	
7	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi, xã Ia Piar	Xã Ia Piar	2023	110			110	110	100%	100%	
8	Trường Tiểu học Trần Phú, xã Ia Hiao	Xã Ia Hiao	2023- 2024	250			250	250	100%	100%	
9	Trường Tiểu học Lê Lợi, xã Ia Sol	Xã Ia Sol	2023- 2024	140			140	140	100%	100%	
10	Liên hợp đường và đập tràn qua các nhánh 1, 2, 3 suối Peng - xã Ia Sol	Xã Ia Sol	2023	90	90		90	90	100%	100%	
	Dự án chuyển tiếp 2021 sang 2022										
11	Trường mầm non Thị trấn Phú Thiện (Địa điểm mới)	Thị trấn Phú Thiện	2021- 2022	2.200	2.050	2.050	2.200	2.050	100%	93%	



STT	Danh mục dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Kế hoạch đầu tư năm 2022	Thực hiện đến ngày 20/11/2022		Dự ước cả năm 2022		Tỷ lệ khối lượng thực hiện cả năm 2022	Tỷ lệ giải ngân cả năm 2022	Ghi chú
					Khối lượng thực hiện	Lũy kế giá trị giải ngân	Khối lượng thực hiện	Lũy kế giá trị giải ngân			
12	Trường Mẫu giáo Sơn Ca, xã Chrôh Pônan	Xã Chrôh Pônan	2021-2022	855	855	608	855	722	100%	84%	
13	Cải tạo, mở rộng đường giao thông xã Ia Hiao (từ thôn Ma Hrai đến thôn Oi Hly)	Xã Ia Hiao	2021-2022	1.500	1.500	1.092	1.500	1.392	100%	93%	
Dự án khởi công mới											
14	Nhà làm việc công an thị trấn Phú Thiện (Điểm QH mới)	Thị trấn Phú Thiện	2022	2.200	2.200	1.319	2.200	2.156	100%	98%	
15	Trường THCS Nguyễn Tất Thành, xã Ia Yeng	Xã Ia Yeng	2022	1.500	1.500	513	1.500	1.440	100%	96%	
16	Trường PTDTBT tiểu học Anh Hùng Núp, xã Ia Yeng	Xã Ia Yeng	2022-2023	5.000	2.600	2.661	5.000	4.800	100%	96%	
17	Hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật đường Hùng Vương, thị trấn Phú Thiện	Thị trấn Phú Thiện	2022	9.990	5.495	3.460	9.990	9.590	100%	96%	
18	Nâng cấp, mở rộng hệ thống điện chiếu sáng các tuyến đường trên địa bàn thị trấn Phú Thiện	Thị trấn Phú Thiện	2022	781	781	775	781	775	100%	99%	
IV	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới			7.914	514	-	2.430	3.641	31%	46%	
19	Phòng đọc, kho sách Trung tâm VHTTTT huyện	Thị trấn Phú Thiện	2022	432	28		432	432	100%	100%	
20	Sân vận động huyện	Thị trấn Phú Thiện	2022	7.122	463		1.638	2.849	23%	40%	
21	Hệ thống thu gom, lưu trữ bao gói thuốc bảo vệ thực vật	Huyện Phú Thiện	2022	360	23		360	360	100%	100%	
B	Dự án công trình đô thị huyện Phú Thiện (Ngân sách huyện đầu tư)			3.725	3.694	2.626	3.725	2.657	100%	71%	
Dự án chuyển tiếp 2021 sang 2022											
1	Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc HĐND-UBND huyện Phú Thiện	Thị trấn Phú Thiện	2021-2022	1.000	1.000	727	1.000	727	100%	73%	
2	Cải tạo, mở rộng trụ sở Huyện ủy và phòng họp Ban chấp hành	Thị trấn Phú Thiện	2021-2022	1.475	1.475	1.178	1.475	1.178	100%	80%	
3	Khu liên hợp thể dục thể thao huyện Phú Thiện (Điểm QH mới)	Thị trấn Phú Thiện	2021-2022	1.000	1.000	501	1.000	501	100%	50%	
Dự án khởi công mới											
4	Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang huyện Phú Thiện	Xã Ia Sol	2022-2023	250	219	219	250	250	100%	100%	
C	Phòng Tài nguyên và MT huyện Phú Thiện (Ngân sách huyện đầu tư)			1.500	1.500	1.188	1.500	1.188	100%	79%	
Dự án chuyển tiếp 2021 sang 2022											

STT	Danh mục dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Kế hoạch đầu tư năm 2022	Thực hiện đến ngày 20/11/2022		Dự ước cả năm 2022		Tỷ lệ khôi lượng thực hiện cả năm 2022	Tỷ lệ giải ngân cả năm 2022	Ghi chú
					Khối lượng thực hiện	Lũy kế giá trị giải ngân	Khối lượng thực hiện	Lũy kế giá trị giải ngân			
1	Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Phú Thiện	Huyện Phú Thiện	2021-2022	1.000	1.000	759	1.000	759	100%	76%	
2	Đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất các khu vực chưa được đo đạc trên địa bàn huyện Phú Thiện	Xã Ia Piar, Ia Sol, huyện Phú Thiện	2021-2023	500	500	429	500	429	100%	86%	
D	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Phú Thiện (Ngân sách huyện đầu tư)			1.400	560	-	1.400	1.302	100%	93%	
<i>Dự án chuyển tiếp 2021 sang 2022</i>											
1	Quy hoạch chi tiết xây dựng khu bờ đồng sông Ia Sol (Phía bắc Quốc lộ 25)	Thị trấn Phú Thiện	2021-2022	750	300		750	698	100%	93%	
2	Quy hoạch chi tiết xây dựng khu bờ đồng sông Ia Sol (Phía nam Quốc lộ 25)	Thị trấn Phú Thiện	2021-2022	650	260		650	605	100%	93%	
D	Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Phú Thiện (Ngân sách huyện đầu tư)			1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	100%	100%	
1	Chi cho ngân hàng chính sách	Huyện Phú Thiện	2022	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	100%	100%	
E	Hội đồng BT, HT&TĐC huyện Phú Thiện (Ngân sách huyện đầu tư)			1.200	-	-	-	-	0%	0%	
1	Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2021-2025	Huyện Phú Thiện	2021-2025	1.200					0%	0%	
G	UBND huyện Phú Thiện (Ngân sách huyện đầu tư)			600	300	-	300	300	50%	50%	
1	Dự phòng chung kế hoạch đầu tư công trung hạn			300					0%	0%	
1	Tiền thu SD đất, tiền thuê đất, tiền đầu giá QSD đất trích nộp 10% về ngân sách tinh để thực hiện dự án tổng thể xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu địa chính cấp tinh	Huyện Phú Thiện	2021-2025	300	300		300	300	100%	100%	
H	UBND xã Ayun Hạ			1.699	401	391	975	1.646	57%	97%	
<i>Chương trình kiên cố hóa hạ tầng GT và kênh mương</i>											
1	Kiên cố hóa kênh mương N1-1 nhánh 3 cánh đồng sông Ayun, xã Ayun Hạ	Xã Ayun Hạ	2022	76	76	76	76	76	100%	100%	
2	Đường giao thông nội đồng cánh đồng sông Ayun, xã Ayun Hạ	Xã Ayun Hạ	2022	78	78	78	78	78	100%	100%	
3	Đường GTNT thôn Thanh Hà, xã Ayun Hạ	Xã Ayun Hạ	2022	129	129	129	129	129	100%	100%	
4	Đường giao thông thôn Thanh Hà, xã Ayun Hạ	Xã Ayun Hạ	2022	108	108	108	108	108	100%	100%	
<i>Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi</i>											
5	Dự án 1	Xã Ayun Hạ	2022	88				88	88	100%	100%

STT	Danh mục dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Kế hoạch đầu tư năm 2022	Thực hiện đến ngày 20/11/2022		Đề ước cả năm 2022		Tỷ lệ khôi lượng thực hiện cả năm 2022	Tỷ lệ giải ngân cả năm 2022	Ghi chú
					Khối lượng thực hiện	Lũy kế giá trị giải ngân	Khối lượng thực hiện	Lũy kế giá trị giải ngân			
6	Dự án 4: Đường GTNT thôn Plei Ring Đáp, xã Ayun H��	Xã Ayun H��	2022	497	10		497	497	100%	100%	
7	Dự án 6	Xã Ayun H��	2022	53					0%	0%	
	<i>Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới</i>										
8	Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã Ayun H��	Xã Ayun H��	2022	671			671	671	100%	100%	
J	UBND xã Ia Sol			2.272	1.213	1.200	2.257	2.257	99%	99%	
	<i>Chương trình kiên cố hóa hạ tầng GT và kênh mương</i>										
1	Đường GTNT thôn Thắng Lợi 3, xã Ia Sol	Xã Ia Sol	2022	348	348	348	348	348	100%	100%	
2	Kênh mương nội đồng HTX NN Thắng Lợi, xã Ia Sol	Xã Ia Sol	2022	250	250	250	250	250	100%	100%	
3	Kênh mương nội đồng trạm bơm Ia Dniu, xã Ia Sol	Xã Ia Sol	2022	250	250	250	250	250	100%	100%	
4	Đường GTNT thôn Thắng Lợi 2, xã Ia Sol	Xã Ia Sol	2022	606	352	352	606	606	100%	100%	
	<i>Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi</i>										
5	Dự án 1	Xã Ia Sol	2022	132			132	132	100%	100%	
6	Dự án 6	Xã Ia Sol	2022	15					0%	0%	
	<i>Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới</i>										
7	Đường GTNT thôn K�� Tân	Xã Ia Sol	2022	671	13		671	671	100%	100%	
K	UBND xã Ia Piar			5.581	3.898	3.875	5.131	5.131	92%	92%	
	<i>Dự án khôi công mới (Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương)</i>										
1	Đường GTNT thôn Plei K�� Al, xã Ia Piar	Xã Ia Piar	2022	75	75	75	75	75	100%	100%	
	<i>Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi</i>										
2	Dự án 1	Xã Ia Piar	2022	88			88	88	100%	100%	
3	Dự án 4: Đường GTNT thôn Plei Gok, xã Ia Piar	Xã Ia Piar	2022	248	5		248	248	100%	100%	
4	Dự án 4: Đường GTNT thôn M�� Nai Trang, xã Ia Piar	Xã Ia Piar	2022	248	5		248	248	100%	100%	
5	Dự án 6	Xã Ia Piar	2022	451					0%	0%	
	<i>Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới</i>										

STT	Danh mục dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Kế hoạch đầu tư năm 2022	Thực hiện đến ngày 20/11/2022		Đạt ước cả năm 2022		Tỷ lệ khối lượng thực hiện cả năm 2022	Tỷ lệ giải ngân cả năm 2022	Ghi chú
					Khối lượng thực hiện	Lũy kế giá trị giải ngân	Khối lượng thực hiện	Lũy kế giá trị giải ngân			
6	Nhà văn hóa xã Ia Piar	Xã Ia Piar	2022	394	8		394	394	100%	100%	
7	Đường GTNT thôn Plei Ia Kơ Al	Xã Ia Piar	2022	277	6		277	277	100%	100%	
	<i>Dự án thu hồi vốn ứng trước (Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2019)</i>										
8	Trường THCS Ngô Gia Tự, xã Ia Piar	Xã Ia Piar	2019	1.600	1.600	1.600	1.600	1.600	100%	100%	
9	Trường TH Nguyễn Trãi, xã Ia Piar	Xã Ia Piar	2019	240	240	240	240	240	100%	100%	
10	Xây dựng 02 cầu qua kênh, sửa chữa đắp đất đường nội thôn Plei Rbai A - B	Xã Ia Piar	2019	382	382	382	382	382	100%	100%	
11	Đường GTNT thôn Plei Kơ AL, xã Ia Piar	Xã Ia Piar	2019	460	460	460	460	460	100%	100%	
12	Đường GTNT thôn Ama Nhơn, xã Ia Piar	Xã Ia Piar	2019	663	663	663	663	663	100%	100%	
13	Đường GTNT thôn Plei Ksing B, xã Ia Piar	Xã Ia Piar	2019	170	170	170	170	170	100%	100%	
14	Đường GTNT thôn Plei Chrung, xã Ia Piar	Xã Ia Piar	2019	285	285	285	285	285	100%	100%	
L	UBND xã Ia Yeng			4.971	312	330	4.520	4.520	91%	91%	
	<i>Chương trình kiên cố hóa hạ tầng GT và kênh mương</i>										
1	Kiên cố hóa kênh mương thôn Plei Kual, xã Ia Yeng	Xã Ia Yeng	2022	550	235	330	550	550	100%	100%	
	<i>Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTS và miền núi</i>										
2	Dự án 1	Xã Ia Yeng	2022	132			132	132	100%	100%	
3	Dự án 4: Công trình đường GTNT thôn Plei Kte Nhỏ	Xã Ia Yeng	2022	760	15		760	760	100%	100%	
4	Dự án 4: Công trình trường THCS Nguyễn Tất Thành; Hạng mục: Nhà để xe học sinh, nhà bảo vệ	Xã Ia Yeng	2022	330	7		330	330	100%	100%	
5	Dự án 4: Công trình trường Mẫu giáo Ia Yeng; hạng mục: sân bê tông khu vui chơi phía sau, tường rào phía sau	Xã Ia Yeng	2022	386	8		386	386	100%	100%	
6	Dự án 6	Xã Ia Yeng	2022	451					0%	0%	
	<i>Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới</i>										
7	Đường GTNT thôn Kte Nhỏ	Xã Ia Yeng	2022	1.085	22		1.085	1.085	100%	100%	
8	Đường GTNT thôn Đoàn Kết	Xã Ia Yeng	2022	548	11		548	548	100%	100%	

STT	Danh mục dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Kế hoạch đầu tư năm 2022	Thực hiện đến ngày 20/11/2022		Dự ước cả năm 2022		Tỷ lệ khôi phục lượng thực hiện cả năm 2022	Tỷ lệ giải ngân cả năm 2022	Ghi chú
					Khối lượng thực hiện	Lũy kế giá trị giải ngân	Khối lượng thực hiện	Lũy kế giá trị giải ngân			
9	Đường GTNT thôn Kual	Xã Ia Yeng	2022	729	15		729	729	100%	100%	
M	UBND xã Chư A Thai			4.289	381	304	4.274	4.274	100%	100%	
	<i>Chương trình kiên cố hóa hạ tầng GT và kênh mương</i>										
1	Đường GTNT thôn Kim Môn, xã Chư A Thai	Xã Chư A Thai	2022	151	151	151	151	151	100%	100%	
2	Đường GTNT thôn Hải Yên, xã Chư A Thai	Xã Chư A Thai	2022	153	153	153	153	153	100%	100%	
	<i>Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi</i>										
3	Dự án 1	Xã Chư A Thai	2022	132			132	132	100%	100%	
4	Dự án 4: Đường GTNT thôn Dlâm, xã Chư A Thai	Xã Chư A Thai	2022	634	13		634	634	100%	100%	
5	Dự án 4: Đường GTNT thôn Drok	Xã Chư A Thai	2022	842	17		842	842	100%	100%	
6	Dự án 6	Xã Chư A Thai	2022	15					0%	0%	
	<i>Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới</i>										
7	Đường ngõ xóm thôn Hải Yên	Xã Chư A Thai	2022	756	15		756	756	100%	100%	
8	Đường ngõ xóm thôn Kinh Môn	Xã Chư A Thai	2022	788	16		788	788	100%	100%	
9	Đường trục thôn Ia Chă Wâu	Xã Chư A Thai	2022	818	16		818	818	100%	100%	
N	UBND Thị trấn Phú Thiện			1.967	1.747	1.747	1.967	1.967	100%	100%	
	<i>Chương trình kiên cố hóa hạ tầng GT và kênh mương</i>										
1	Đường GTNT tổ dân phố 13, thị trấn Phú Thiện	Thị trấn Phú Thiện	2022	1.188	1.188	1.188	1.188	1.188	100%	100%	
2	Đường GTNT tổ dân phố 6, thị trấn Phú Thiện	Thị trấn Phú Thiện	2022	186	186	186	186	186	100%	100%	
3	Đường GTNT tổ dân phố 5, thị trấn Phú Thiện	Thị trấn Phú Thiện	2022	168	168	168	168	168	100%	100%	
4	Đường GTNT tổ dân phố 8, thị trấn Phú Thiện	Thị trấn Phú Thiện	2022	205	205	205	205	205	100%	100%	
	<i>Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi</i>										
5	Dự án 1	Thị trấn Phú Thiện	2022	220			220	220	100%	100%	
O	UBND xã Chrôh Pônan			1.709	153	78	1.694	1.694	99%	99%	
	<i>Chương trình kiên cố hóa hạ tầng GT và kênh mương</i>										

STT	Danh mục dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Kế hoạch đầu tư năm 2022	Thực hiện đến ngày 20/11/2022		Dự ước cả năm 2022		Tỷ lệ khối lượng thực hiện cả năm 2022	Tỷ lệ giải ngân cả năm 2022	Ghi chú
					Khối lượng thực hiện	Lũy kế giá trị giải ngân	Khối lượng thực hiện	Lũy kế giá trị giải ngân			
1	Đường GTNT thôn Sô Ma Long B, xã Chrôh Ponan	Xã Chrôh Ponan	2022	130	130	78	130	130	100%	100%	
	<i>Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi</i>										
2	Dự án 1	Xã Chrôh Ponan	2022	396			396	396	100%	100%	
3	Dự án 4: Đường GTNT thôn Sô Ma Long A	Xã Chrôh Ponan	2022	248	5		248	248	100%	100%	
4	Dự án 4: Đường GTNT thôn Sô Ma Long B	Xã Chrôh Ponan	2022	248	5		248	248	100%	100%	
5	Dự án 6	Xã Chrôh Ponan	2022	15					0%	0%	
	<i>Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới</i>										
6	Nhà văn hóa thôn Sô Ma Long B	Xã Chrôh Ponan	2022	394	8		394	394	100%	100%	
7	Nhà văn hóa thôn Chrôh Ponan	Xã Chrôh Ponan	2022	277	6		277	277	100%	100%	
P	UBND xã Ia Peng			6.040	3.874	3.874	6.025	6.025	100%	100%	
	<i>Dự án khởi công mới (Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kinh mương)</i>										
1	Đường GTNT thôn Bình Trang, xã Ia Peng	Xã Ia Peng	2022	123	74	74	123	123	100%	100%	
	<i>Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi</i>										
2	Dự án 1	Xã Ia Peng	2022	88			88	88	100%	100%	
3	Dự án 6	Xã Ia Peng	2022	15					0%	0%	
	<i>Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới</i>										
4	Đường GTNT thôn Bình Trang	Xã Ia Peng	2022	412			412	412	100%	100%	
5	Nhà văn hóa xã Ia Peng	Xã Ia Peng	2022	189			189	189	100%	100%	
6	Nhà văn hóa thôn Sô Ma Hang A	Xã Ia Peng	2022	189			189	189	100%	100%	
7	Nhà văn hóa thôn Sô Ma Rong	Xã Ia Peng	2022	84			84	84	100%	100%	
8	Nhà văn hóa thôn Sô Ma Hang B	Xã Ia Peng	2022	540			540	540	100%	100%	
9	Trường mẫu giáo 1/6	Xã Ia Peng	2022	600			600	600	100%	100%	
	<i>Dự án thu hồi vốn ứng trước (Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2019)</i>										

STT	Danh mục dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Kế hoạch đầu tư năm 2022	Thực hiện đến ngày 20/11/2022		Dự ước cả năm 2022		Tỷ lệ khối lượng thực hiện cả năm 2022	Tỷ lệ giải ngân cả năm 2022	Ghi chú
					Khối lượng thực hiện	Lũy kế giá trị giải ngân	Khối lượng thực hiện	Lũy kế giá trị giải ngân			
10	Trường THCS Lê Quý Đôn, xã Ia Peng	Xã Ia Peng	2019	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	100%	100%	
11	Trường mẫu giáo 1-6, xã Ia Peng	Xã Ia Peng	2019	1.675	1.675	1.675	1.675	1.675	100%	100%	
12	Trường tiểu học Kpă Klóng, xã Ia Peng	Xã Ia Peng	2019	1.125	1.125	1.125	1.125	1.125	100%	100%	
Q	UBND xã Ia Hiao			3.123	-	-	3.108	3.108	100%	100%	
	<i>Chương trình kiên cố hóa hạ tầng GT và kênh mương</i>										
1	Đường GTNT các thôn Oi Hly, Chư Phah Jai, xã Ia Hiao	Xã Ia Hiao	2022	104			104	104	100%	100%	
	<i>Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi</i>										
2	Dự án 1	Xã Ia Hiao	2022	88			88	88	100%	100%	
3	Dự án 4: Đường GTNT thôn Bôn Ling, xã Ia Hiao	Xã Ia Hiao	2022	248			248	248	100%	100%	
4	Dự án 6	Xã Ia Hiao	2022	15					0%	0%	
	<i>Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới</i>										
5	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa thôn Bôn Oi H'ly	Xã Ia Hiao	2022	162			162	162	100%	100%	
6	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa thôn Điểm 9	Xã Ia Hiao	2022	260			260	260	100%	100%	
7	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa thôn Đoàn Kết	Xã Ia Hiao	2022	133			133	133	100%	100%	
8	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa thôn Tân Phú	Xã Ia Hiao	2022	18			18	18	100%	100%	
9	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa thôn Bôn Linh	Xã Ia Hiao	2022	18			18	18	100%	100%	
10	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa thôn Bôn Mi Hoan	Xã Ia Hiao	2022	253			253	253	100%	100%	
11	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa thôn Bôn Ma Hrai	Xã Ia Hiao	2022	361			361	361	100%	100%	
12	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa thôn Bôn Chư Knông	Xã Ia Hiao	2022	283			283	283	100%	100%	
13	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa thôn Bôn Chu Phah Jai	Xã Ia Hiao	2022	484			484	484	100%	100%	
14	Đường GT nội đồng thôn Tân Phú	Xã Ia Hiao	2022	696			696	696	100%	100%	
R	UBND xã Ia Ake			978	18	-	963	963	98%	98%	
	<i>Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi</i>										
1	Dự án 1	Xã Ia Ake	2022	44			44	44	100%	100%	
2	Dự án 4: Đường GTNT kết hợp ranh thoát nước thôn Plei Mun Măk, xã Ia Ake	Xã Ia Ake	2022	248	5		248	248	100%	100%	
3	Dự án 6	Xã Ia Ake	2022	15					0%	0%	
	<i>Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới</i>										
4	Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã Ia Ake	Xã Ia Ake	2022	565	11		565	565	100%	100%	

STT	Danh mục dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Kế hoạch đầu tư năm 2022	Thực hiện đến ngày 20/11/2022		Dự ước cả năm 2022		Tỷ lệ khôi lượng thực hiện cả năm 2022	Tỷ lệ giải ngân cả năm 2022	Ghi chú
					Khối lượng thực hiện	Lũy kế giá trị giải ngân	Khối lượng thực hiện	Lũy kế giá trị giải ngân			
5	Đường GTNT thôn Glung Mơ lan	Xã Ia Ake	2022	106	2		106	106	100%	100%	
U	Phòng Văn hoá - Thông tin huyện Phú Thiện			200	-	-	-	-	0%	0%	
	Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi										
1	Dự án 10	Huyện Phú Thiện	2022	200					0%	0%	
V	Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Phú Thiện			6.300	-	-	1.575	1.575	25%	25%	
	Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi										
1	Dự án 2: Dự án sáp xếp, bố trí ổn định dân cư xã Chư A Thai	Xã Chư A Thai	2022- 2025	6.300			1.575	1.575	25%	25%	